

Bản án số: 106/2022/HS-ST
Ngày 19/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Huy

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Chính - Thư ký Tòa án nhân dân TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2022/TLST-HS ngày 29/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Duy N.

Sinh ngày: 13 tháng 01 năm 1999. Giới tính: Nam

Nơi cư trú: Xóm CT, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông: Chưa xác định; Con bà: Bùi Thị N1, sinh năm 1971.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không

Tiền sự: Tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TA ngày 20/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng. Bị cáo chưa chấp hành Quyết định trên.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2022 đến nay) có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến: Nguyễn Tiến H, sinh năm 1942; (vắng mặt)

Trú tại: tổ 11, phường QT, thành phố TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 10/01/2022, tổ công tác của Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực gần trung tâm thương mại Vincom thuộc tổ 11 của phường thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, nam thanh niên khai nhận tên là Bùi Duy N và tự giác giao nộp cho tổ công tác từ lòng bàn tay trái 02 gói giấy bạc màu vàng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng (theo N khai nhận là Heroine của N mua để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Duy N và niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng thu giữ của Bùi Duy N có khối lượng là **0,125 gam**. Lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên niêm phong ký hiệu N1 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 210/KL-KTHS ngày 18/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu N1 gửi giám định là chất ma túy, loại **Heroine**, có khối lượng thu giữ ban đầu là **0,125 gam**.

Quá trình điều tra, Bùi Duy N khai nhận: khoảng 15 giờ 10 phút ngày 10/01/2022, N đi bộ từ đường Bắc Sơn, thành phố Thái Nguyên đến khu vực cầu Gia Bảy thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, N gặp và mua 02 gói Heroine được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng của một nam thanh niên không quen biết với giá 200.000 đồng. Mua xong, N cầm 02 gói Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng, khi N đi đến khu vực gần trung tâm thương mại Vincom đoạn thuộc tổ 11, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 91/CT-VKSTPTN ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Bùi Duy N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái nguyên giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Duy N, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Duy N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Duy N mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2}. Về căn cứ buộc tội:

- Tại phiên tòa bị cáo khai: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 10/01/2022, N đi bộ từ đường Bắc Sơn, thành phố Thái Nguyên đến khu vực cầu Gia Bảy thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên mua 02 gói Heroine của một nam thanh niên không quen biết với giá 200.000 đồng. Mua xong, N cầm 02 gói Heroine vừa mua được đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định.

Như vậy hành vi tàng trữ **0,125** gam ma túy, loại heroin của Bùi Duy N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Nội dung điều luật:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, b...

c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam.

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

{3}. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Hành vi đó còn làm mất trật tự an toàn xã hội.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo N có 1 tiền sự đã bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng, Bùi Duy N trốn tránh, Công An huyện Võ Nhai đã

ra thông báo truy tìm N đến nay N chưa chấp hành quyết định trên; đây cũng là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo

{5}. Về hình phạt:

Căn cứ vào tình chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì cần xử bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

{6}. Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong ký hiệu N1 và N2 cần tịch thu tiêu hủy.

{7}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bùi Duy N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; các Điều 106; 136 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt:

1. Bùi Duy N 18 (mười tám) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/01/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo N 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.
2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong có ký hiệu N1, N2. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công An thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên số 145 ngày 25/3/2022).
4. Án phí: Buộc bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ Ny tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Thị Liên

